

BÁO CÁO

**Về tình hình và kết quả thực hiện công tác kiểm soát
thủ tục hành chính 6 tháng cuối năm 2014 tại Bộ Nội vụ**

Thực hiện quy định tại Khoản 10 Điều 1 Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Bộ Nội vụ báo cáo Bộ Tư pháp tình hình và kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) 6 tháng cuối năm 2014 như sau:

**I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

1. Tình hình, kết quả đánh giá tác động về thủ tục hành chính.

(Phụ lục 1 kèm theo)

2. Tình hình, kết quả tham gia ý kiến và thẩm định về thủ tục hành chính quy định trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Bộ Nội vụ thẩm định về TTHC đối với Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25 tháng 11 năm 2014 quy định việc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đã được thành lập và hoạt động trong các thời kỳ đối với các đơn vị chưa xác định được phiên hiệu.

3. Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

(Phụ lục 2 kèm theo)

4. Tình hình, kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định hành chính.

Bộ Nội vụ chưa nhận được phản ánh, kiến nghị của người dân và tổ chức về quy định hành chính. Tuy nhiên trong 6 tháng cuối năm 2014, Bộ Nội vụ có nhận được một số ý kiến đề nghị giải đáp các quy định pháp luật hiện hành liên quan tới quy định về tiền lương, chế độ đối với cán bộ, công chức, các quy định có liên quan tới thi tuyển công chức, thi nâng ngạch và các quy định về thủ tục thành lập hội, quỹ. Các PAKN này được tiếp nhận qua đường điện thoại trực tiếp, email và Bộ Nội vụ đã có giải đáp kịp thời.

5. Tình hình, kết quả công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

Các nội dung hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, các văn bản nội bộ ban hành phục vụ cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính được đăng trên mạng nội bộ của Bộ, đưa tin kịp thời trên Tạp chí Tổ chức nhà nước của Bộ.

6. Nội dung khác

a) Việc ban hành đồng bộ, cụ thể các chính sách, quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật gắn với việc giải quyết TTHC trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Bộ Nội vụ đã quán triệt nội dung, yêu cầu này tới các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chính sách thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ, về thủ tục hành chính.

b) Kiện toàn tổ chức Phòng Kiểm soát TTHC và thiết lập hệ thống cán bộ đầu mối tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.

Hiện nay nhiệm vụ Kiểm soát thủ tục hành chính đã hoạt động ổn định tại Vụ Pháp chế thuộc Bộ Nội vụ. Số lượng công chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ Kiểm soát thủ tục hành chính là 02 chuyên viên.

Bộ Nội vụ đã thiết lập và duy trì hệ thống công chức đầu mối tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ. Đối với các Ban, Cục trực thuộc Bộ, Lãnh đạo Bộ yêu cầu thiết lập công chức đầu mối tới từng đơn vị bộ phận của Ban, Cục.

c) Hoạt động đôn đốc, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

Trong 6 tháng cuối năm 2014, Bộ Nội vụ thực hiện tốt công tác hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ trong quá trình xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và rà soát thủ tục hành chính Bộ, cụ thể là các nghiệp vụ về: kỹ năng rà soát, xây dựng báo cáo rà soát thủ tục hành chính, đánh giá tác động, tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

d) Về công tác thanh tra, kiểm tra: số lần thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính; hình thức kiểm tra; kết quả kiểm tra.

Trong 6 tháng cuối năm 2014, Bộ Nội vụ chưa thực hiện nhiệm vụ này.

đ) Việc khen thưởng, xử lý cán bộ, công chức vi phạm quy định về kiểm soát thực hiện thủ tục hành chính.

Trong 6 tháng cuối năm 2014, tại Bộ Nội vụ không có trường hợp cán bộ, công chức nào vi phạm quy định về thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung về hiệu quả công tác kiểm soát TTHC

Trong 6 tháng cuối năm 2014, Bộ Nội vụ đã thực hiện tốt, nghiêm túc, có chất lượng các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính đang dần đi vào nề nếp, đồng bộ, đạt được nhiều kết quả từ việc đánh giá tác động thủ tục hành chính trong văn bản quy phạm pháp luật đến việc công bố, công khai các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ.

So với cùng kỳ năm trước, nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ đã hoạt động ổn định và có hiệu quả hơn so với năm 2013. Do năm 2013, tổ chức, bộ máy, nhân sự thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính có biến động nên có gián đoạn trong việc thực hiện nhiệm vụ và chất lượng công việc.

2. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm soát TTHC

Nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính không còn là nhiệm vụ mới, song do có nhiều biến động về cơ cấu tổ chức, bộ máy, nhân sự nên việc thực hiện nhiệm vụ này tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ nói chung và tại Bộ Nội vụ nói riêng ít nhiều còn có sự gián đoạn nên hiệu quả chưa cao.

Nhân lực chuyên trách cho nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ Nội vụ hiện nay còn mỏng do việc bổ sung biên chế gặp khó khăn. Công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ hầu hết là kiêm nhiệm, chưa có kinh nghiệm và chuyên môn nghiệp vụ sâu về kiểm soát thủ tục hành chính nên khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2015

Để thực hiện có kết quả tốt nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015, Bộ Nội vụ sẽ tập trung vào các nhiệm vụ như sau:

1. Tăng cường sự chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ về yêu cầu thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.

2. Thực hiện tốt việc đánh giá tác động, tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính do Bộ Nội vụ chủ trì ban hành hoặc phối hợp thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

3. Tham gia có chất lượng các ý kiến về thủ tục hành chính quy định trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Nội vụ chủ trì ban hành hoặc các văn bản xin ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương.

4. Nhanh chóng cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia đối với các thủ tục hành chính đã được công bố và đề nghị Bộ Tư pháp công khai trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia. Tiến hành rà soát lại các thủ tục hành chính đã được công bố, công khai từ trước Đề án 30 đến nay để thống nhất trên cơ sở dữ liệu quốc gia các thủ tục hành chính mới ban hành, các thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung, các thủ tục hành chính đề nghị không công khai do văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực.

5. Thực hiện tốt nhiệm vụ rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Kế hoạch.

6. Tăng cường công tác truyền thông về nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ Nội vụ trên Tạp chí Tổ chức Nhà nước, website của Bộ, trang báo điện tử của Bộ.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nội dung của công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Bộ Tư pháp tiếp tục giữ mối liên hệ thường xuyên, chặt chẽ với Bộ Nội vụ, hướng dẫn nghiệp vụ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính.


Trên đây là Báo cáo của Bộ Nội vụ về tình hình và kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính 6 tháng cuối năm 2014, đề nghị Bộ Tư pháp tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Trung tâm Thông tin (đăng tải website);
- Vụ Cải cách hành chính;
- Lưu: VT, PC.



Nguyễn Duy Thăng


PHỤ LỤC 1
ĐANH GIÁ TÁC ĐỘNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 5608 /BC-BNV ngày 30 tháng 12 năm ...)

TT	Đơn vị thực hiện/ Lĩnh vực thực hiện	Tổng số		Phân loại theo tên VBQPPL									
				Luật		Pháp lệnh		Nghị định		QĐTTg		Thông tư, Thông tư liên tịch	
		Số TTHC	Số VB QPPL	Số TT HC	Số VB QP PL	Số TT HC	Số VB QPPL	Số TT HC	Số VB QPPL	Số TT HC	Số VB QP PL	Số TTHC	Số VB QPPL
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
I	Tổ chức phi CP	22	01					22	01				
II	Công chức - Viên chức	14	02					14	02				
III	Văn thư - Lưu trữ NN	02	02									02	02
IV	Công tác thanh niên	02	01									02	01
	Tổng số	40	06					36	03			04	03
V	Số VBQPPL có quy định về TTHC đã được ban hành tại Cục VTLTNN	02	02									02	
VI	Công tác thanh niên	02	1									02	01
	Tổng số	04	03									04	01

Ghi chú:

Tên văn bản tại biểu mẫu: **ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

1. “Nghị định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội”;
2. “Nghị định quy định về quản lý người giữ các chức danh quản lý tại đoạn nghiệp mà Nhà là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên”;
3. “Nghị định quy định về quản lý người đại diện phần vốn nhà nước giữ chức danh quản lý năm giữ trên 50% vốn điều lệ”
4. Thông tư số 18/2014/ TT-BNV ngày 25 tháng 11 năm 2014 quy định việc xác nhận ph là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
5. Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014 hướng dẫn về quản lý chứng chỉ hành nghề
6. Thông tư số 10/ 2014/ TT-BNV ngày 01/10/2014 quy định về việc sử dụng tài liệu tại ph



PHỤ LỤC 2

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Bản hành kèm theo Báo cáo số: 56 08/BC-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2008

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết			Kết quả giải quyết			
		Tổng số	Trong đó		Số hồ sơ đã giải quyết		Số hồ sơ đang giải quyết	
			Số ký trước chuyên qua	Số mới tiếp nhận	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Tổ chức bộ máy và biên chế	1384	0	1384	1384	1379	5	12
2	Quản lý Nhà nước về quỹ	16	7	9	10	10	0	6
3	Quản lý Nhà nước về hội	60	15	45	42	42	0	18
	Tổng số	1460	22	1438	1436	1431	5	36